

Xu hướng giảm ngắn hạn đã hình thành

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 đóng cửa tại 1,165 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, chỉ VIC (+2.3%) và TCB (+0.1%) ảnh hưởng tích cực đến chỉ số trong khi VNM (-0.2%), HPG (-1.0%), và VPB (-1.9%) đều tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua tăng mạnh. Giá trị mua ròng ở mức 290 tỷ đồng. Cụ thể, VNM, CTG, và SSI chịu áp lực bán cao nhất trong VIC, NVL, và GAS thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Vùng quan trọng vẫn chưa bị phá vỡ

Mặc dù vùng hỗ trợ quan trọng 1,150 điểm vẫn chưa bị phá vỡ, nhưng xu hướng giảm ngắn hạn đã được xác nhận đối với hợp đồng VN30F2104. Cụ thể, hệ thống tín hiệu hai đường MA (MA50 và MA20) đã xác nhận cho xu hướng giảm ngắn hạn. Ngoài ra, trên đồ thị ngày, MA20 và MA50 di chuyển hướng ngang và MA5 di chuyển hướng xuống, điều này hàm ý cho sự cải thiện của đà giảm. Vùng 1,150 điểm là vùng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn, tiếp đến là vùng 1,100 điểm. Ở chiều ngược lại, vùng 1,200 điểm vẫn đóng vai trò là vùng kháng cự quan trọng. Tuy nhiên, đường trung bình động MA200 vẫn chưa bị phá vỡ, hợp đồng này sẽ khó giảm mạnh trong phiên hôm nay.

Chiến lược đầu tư

Vị thế bán mới sẽ có tỷ lệ risk/reward không phù hợp trong khi vẫn chưa có tín hiệu tin cậy cho vị thế mua. Do vậy, traders nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu tin cậy hơn cho giai đoạn tiếp theo.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,164.6	(0.1)					
VN30F2104	1,162.0	(0.8)	209,777	29,315	1,147	15/04/21	21
VN30F2105	1,160.2	(0.9)	474	233	1,147	20/05/21	56
VN30F2106	1,161.0	(0.9)	71	350	1,147	17/06/21	84
VN30F2109	1,160.3	(1.2)	75	224	1,148	16/09/21	175

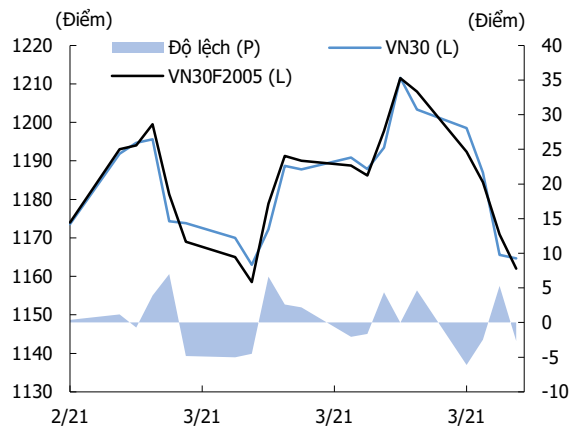
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

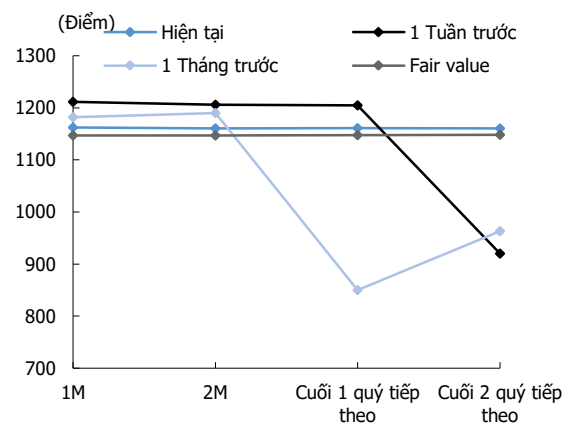
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

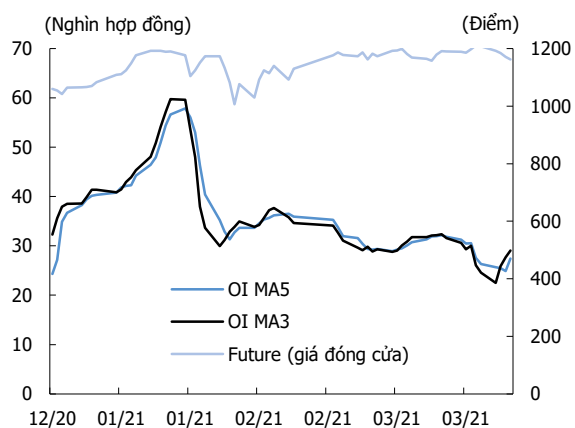
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

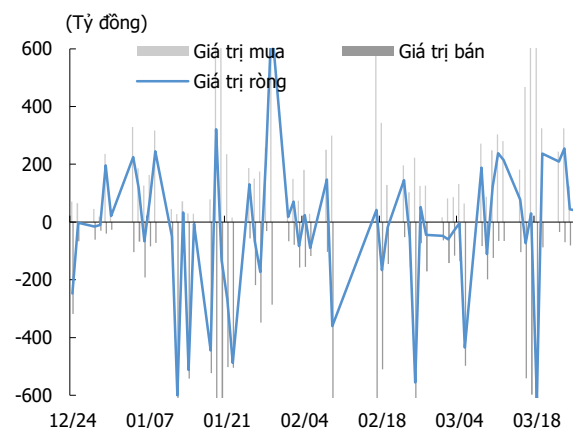
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	169,930	0.72	42,250	0.2	24.3	2.22	2,211	17.1	50,600	29,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	44,094	0.47	59,400	(0.2)	28.5	2.20	1,005	27.6	71,200	35,350
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	146,702	2.34	39,400	1.0	10.7	1.73	10,355	27.5	41,750	16,600
FPT	CTCP FPT	CNTT	60,047	5.11	76,600	(0.5)	16.9	3.81	2,498	49.0	81,500	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	172,830	0.92	90,300	0.2	22.4	3.57	1,065	2.8	96,000	54,000
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	40,800	3.04	25,600	0.4	9.6	1.77	4,869	16.8	28,000	9,758
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	149,098	8.72	45,000	(1.0)	11.1	2.52	21,619	30.3	47,450	12,708
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	17,267	1.19	30,900	0.0	15.1	2.12	1,545	34.8	35,800	16,667
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	77,106	4.92	27,550	(0.2)	9.3	1.61	18,599	23.2	29,350	11,330
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	101,023	3.76	86,000	1.1	81.6	6.34	1,703	32.2	98,200	48,200
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	60,037	4.15	128,800	(0.8)	14.9	3.77	1,172	49.0	139,900	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	79,282	3.17	80,000	0.3	20.1	3.08	3,496	6.3	83,500	50,229
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	27,106	1.15	62,200	(0.8)	23.1	5.31	3,945	2.4	63,300	18,421
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	69,902	0.80	56,200	(0.2)	89.0	3.23	1,909	16.4	59,600	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	19,326	1.75	85,000	1.1	18.8	3.69	588	49.0	87,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	29,508	0.63	12,600	(1.2)	13.4	1.04	14,294	4.2	15,200	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,503	0.79	53,400	(1.1)	8.1	1.44	810	49.0	59,600	26,100
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	13,670	0.58	22,150	(2.4)	23.4	1.76	4,488	7.9	25,300	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	19,893	1.18	30,800	(1.6)	14.7	1.88	12,751	42.0	37,250	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	33,819	3.42	18,750	1.9	12.6	1.17	27,361	9.2	21,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	137,918	9.53	39,350	0.1	11.2	1.86	15,403	22.5	42,150	14,000
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,163	0.49	21,800	(0.5)	8.5	1.56	7,075	5.2	27,400	16,250
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	27,752	1.77	26,900	(0.2)	7.7	1.66	3,615	30.0	31,000	13,055
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	352,714	4.12	95,100	0.4	19.1	3.57	1,207	23.5	108,500	59,700
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	318,096	4.83	96,700	(0.5)	11.4	3.69	2,671	22.3	106,400	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	373,420	7.93	110,400	2.3	70.4	4.77	1,274	14.0	116,000	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	67,104	3.57	128,100	0.1	30.1	4.48	653	19.1	138,500	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	205,861	8.70	98,500	(0.2)	20.7	6.58	2,947	56.3	117,200	74,000
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	106,168	8.46	43,250	(1.9)	10.1	2.01	5,960	23.4	45,850	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	74,646	1.81	32,850	(1.6)	31.3	2.55	6,279	30.6	38,300	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.